

Ngày soạn: 15/11/2025

Ngày dạy: 17/11/2025

Tiết 15, 16

BÀI 8: ÁN ĐỘ CỔ ĐẠI (02 TIẾT)

I. Mục tiêu

1. Kiến thức

- Nêu được những thành tựu văn hoá tiêu biểu của Ấn Độ
- Trình bày được những điểm chính về chế độ xã hội của Ấn Độ
- Giới thiệu được điều kiện tự nhiên của lưu vực sông Ấn, sông Hằng

2. Năng lực

a. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Tự đặt được mục tiêu học tập để nỗ lực phấn đấu thực hiện.
- Giao tiếp và hợp tác: Hiểu rõ nhiệm vụ cá nhân, nhóm; đánh giá được khả năng của mình và tự nhận công việc phù hợp bản thân.
- Giải quyết vấn đề sáng tạo: Phân tích, tóm tắt những thông tin từ nhiều nguồn khác nhau để hoàn thành nhiệm vụ.

b. Năng lực đặc thù

- Tìm hiểu lịch sử: Phân tích, tóm tắt những thông tin từ nhiều nguồn khác nhau để hoàn thành nhiệm vụ.
- Nhận thức và tư duy lịch sử: So sánh được điều kiện tự nhiên của Ấn Độ với Lưỡng Hà.
- Vận dụng kiến thức bài học để viết đoạn văn ngắn về một trong những thành tựu của Ấn Độ.

3. Phẩm chất

- Chăm chỉ: Luôn đặt mục tiêu phấn đấu trong học tập.

II. Thiết bị và học liệu

1. Thiết bị

- Máy tính, tivi
- Bảng phụ học sinh.
- Lược đồ các quốc gia cổ đại PĐ và PT

2. Học liệu

- SGK, SGV.

III. Tiến trình dạy học

3.1. Hoạt động khởi động

a. Mục tiêu: Giúp học sinh tích cực quan sát tranh và trả lời một số câu hỏi trước khi bắt đầu vào bài học mới

b. Tổ chức thực hiện

Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ:

- GV cho HS xem hình ảnh lược đồ các nước phương Đông và Phương Tây, đoạn phim về sông Hằng, con sông linh thiêng nhất của Ấn Độ, nơi diễn ra nhiều lễ hội tôn giáo lớn nhất thế giới. Sau đó, GV hỏi:

+ Vì sao ở Ấn Độ, một đất nước có nhiều thành tựu về khoa học công nghệ, lại duy trì nhiều phong tục cổ xưa đến thế ?

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ

- HS quan sát đoạn phim, trả lời câu hỏi

Bước 3. Báo cáo, thảo luận

- HS báo cáo: Cá nhân

- HS nhận xét, bổ sung: cá nhân

- Dự kiến sản phẩm: Câu trả lời đúng của học sinh

Bước 4. Kết luận, nhận định

- GV nhận xét hoạt động của học sinh

- GV đánh giá nhận xét sản phẩm của học sinh

- GV dẫn vào bài mới

3.2. Hoạt động hình thành kiến thức

1. Điều kiện tự nhiên

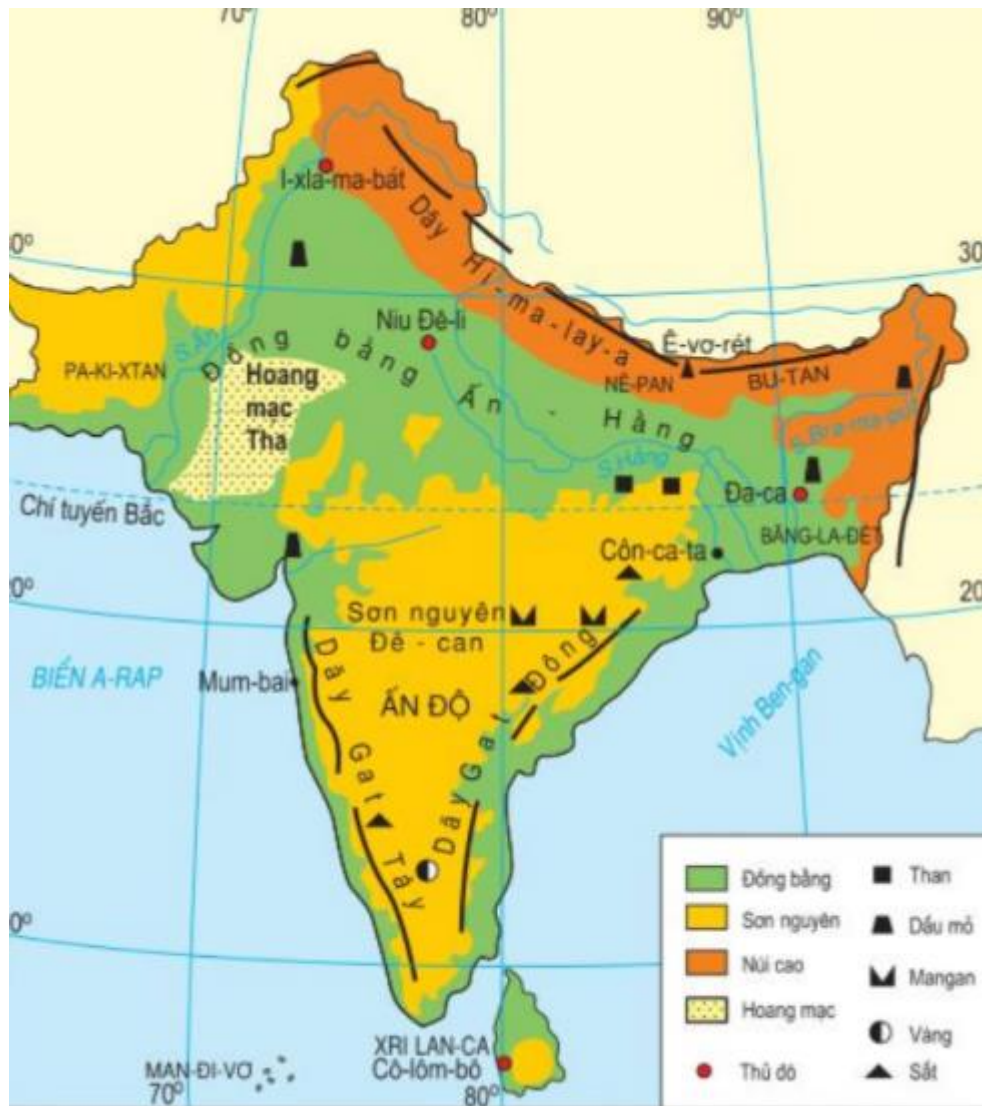
a. Mục tiêu:

- Giới thiệu được điều kiện tự nhiên của lưu vực sông Ấn, sông Hằng

b. Tổ chức thực hiện:

Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ

- GV trình chiếu bản đồ thế giới và bản đồ Ấn Độ (theo sách giáo khoa), yêu cầu HS xác định vị trí của Ấn Độ trên bản đồ, xác định luôn vị trí của hai con sông Ấn và sông Hằng.



Hình 10.1. Lược đồ tự nhiên khu vực Nam Á

- GV yêu cầu HS đọc SGK và hỏi: Em hãy nêu đặc điểm tự nhiên của Ấn Độ (đặc điểm tự nhiên này giống với quốc gia nào em đã học). Vì sao cư dân Ấn Độ cổ đại sinh sống nhiều nhất ở Bắc Ấn ?

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ

- HS làm việc cá nhân suy nghĩ câu trả lời.

Bước 3. Báo cáo, thảo luận

- HS báo cáo: cá nhân

- HS nhận xét, bổ sung: cá nhân

- Dự kiến sản phẩm:

+ Em hãy nêu đặc điểm tự nhiên của Ấn Độ (đặc điểm tự nhiên này giống với quốc gia nào em đã học). Vì sao cư dân Ấn Độ cổ đại sinh sống nhiều nhất ở Bắc Ấn ? (Bắc Ấn là đồng bằng giáp dãy Himalaya, Trung và Nam Ấn là đồi núi hiểm trở => nửa kín nửa hở, khá giống với nước Ai Cập có địa hình cũng nửa kín nửa hở (Ai Cập thông với bên ngoài bởi eo Suez). Hai con sông tạo thành hai đồng bằng rộng lớn ở phía bắc Ấn Độ để cư dân trồng trọt và chăn nuôi. Vì thế cư dân sống nhiều nhất ở Bắc Ấn)

Bước 4. Báo cáo, thảo luận

- GV nhận xét hoạt động của học sinh

- GV đánh giá nhận xét sản phẩm của học sinh

- GV kết luận kiến thức

- *Ấn Độ nằm ở khu vực Nam Á với 3 mặt giáp biển*

- *Cội nguồn của cư dân Ấn Độ cổ đại là vùng đồng bằng sông Ấn, sông Hằng ở vùng Bắc Ấn*

- GV mở rộng kiến thức

+ Con sông nào chính là cái nôi hình thành nhà nước Ấn Độ. Vì sao ? (sông Ấn, sông này chảy qua Pakistan và một phần bắc Ấn Độ; nó chảy qua thành phố Mohenjo – Daro (thành phố cổ nhất Ấn Độ khi đó)

+ Con sông nào linh thiêng nhất Ấn Độ ? => sông Hằng, chảy chủ yếu qua Ấn Độ và Bangladesh

+ Tên quốc gia Ấn Độ được lấy theo tên con sông nào ? => sông Ấn. Người Ấn ban đầu gọi con sông này là Sindhu; về sau người Ba Tư xâm nhập và gọi thành Hindus, người Hy Lạp đọc thành “India” (Ấn Độ)

II. Xã hội Ấn Độ cổ đại

a. Mục tiêu:

– Trình bày được những điểm chính về chế độ xã hội của Ấn Độ

b. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ

GV yêu cầu Hs đọc SGK và trả lời các câu hỏi:

- Người Ấn Độ bản địa đầu tiên là người nào ? Họ đã làm gì ở hai bên bờ sông Ấn ?
- Vào năm 1.500 TCN, tộc người nào xâm nhập vào Bắc Ấn ? Sau khi xâm nhập vào, họ làm gì với người bản địa Dravida ?
- Chế độ đẳng cấp chia xã hội Ấn Độ cổ đại thành mấy đẳng cấp ? Hãy liệt kê. Chế độ đẳng cấp Ấn Độ cổ đại được phân chia dựa trên cơ sở nào?

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

- HS làm việc theo nhóm

Bước 3: Báo cáo, thảo luận

- Hs báo cáo: nhóm
- HS nhận xét, bổ sung : nhóm
- Dự kiến sản phẩm:
 - Người Ấn Độ bản địa đầu tiên là người nào ? Họ đã làm gì ở hai bên bờ sông Ấn ? (người Dravida, xây dựng các thành thị dọc sông Ấn.
 - Vào năm 1.500 TCN, tộc người nào xâm nhập vào Bắc Ấn ? Sau khi xâm nhập vào, họ làm gì với người bản địa Dravida ? (tộc người Arya, thống trị bằng chế độ đẳng cấp khắc nghiệt)
 - Chế độ đẳng cấp chia xã hội Ấn Độ cổ đại thành mấy đẳng cấp ? Hãy liệt kê. (4, Tăng lữ - Quý tộc – Thương nhân – Nô lệ). Chế độ đẳng cấp Ấn Độ cổ đại được phân chia dựa trên cơ sở nào ? (phân biệt về chủng tộc).
 - GV chia lớp thành các nhóm thảo luận về chế độ đẳng cấp với một số câu hỏi:
 - + Đẳng cấp nào có vị thế cao nhất. Vì sao ? (Brahman có vị thế cao, vì hồi xưa con người sợ thần linh vì thần linh quyết định các hiện tượng tự nhiên; Brahman là người đại diện cho thần linh nên được tôn trọng và có quyền lực)

Bước 4: Kết luận, nhận định

- GV nhận xét, đánh giá hoạt động của
- GV nhận xét, đánh giá câu trả lời của hs
- GV kết luận, chốt ý
- **Người Arya lập chế độ đẳng cấp rất khắc nghiệt với 4 đẳng cấp: Brahman (tầng lớp), Kshatriya (quý tộc), Vaisiya (thương nhân) và Shudra (nô lệ)**
- GV khắc sâu mở rộng kiến thức
- GV chia lớp thành các nhóm thảo luận về chế độ đẳng cấp với một số câu hỏi:
 - + Đẳng cấp nào có vị thế cao nhất. Vì sao ? (Brahman có vị thế cao, vì hồi xưa con người sợ thần linh vì thần linh quyết định các hiện tượng tự nhiên; Brahman là người đại diện cho thần linh nên được tôn trọng và có quyền lực)
 - + Đẳng cấp nào có vị thế thấp nhất ? (đẳng cấp Shudra, là những người Dravida bản địa bị chinh phục. Thấp nhất là tầng lớp Pariah * Trích dẫn một số điều của luật Manu gồm 12 chương, gồm 2.685 điều (cuối thiên niên kỷ II – đầu thiên niên kỷ I TCN):
- Điều 270 và 272 Chương VIII quy định: Nếu đẳng cấp Sudra cãi nhau với người ở đẳng cấp trên thì sẽ bị hình phạt cắt lưỡi, đổ dầu sôi vào miệng và vào tai.
- Nếu đẳng cấp Balamôn và Ksatoria vu cáo cho người thuộc đẳng cấp dưới thì chỉ bị phạt tiền (Điều 268 Chương VIII).
- Trong mọi mối quan hệ xã hội, người vợ là do người chồng mua về, mọi của hồi môn của vợ là thuộc về người chồng, người chồng có quyền ly hôn và lấy vợ lẽ (Điều 47, 81, Chương IX).
- Giết một con mèo, một con cá, một con chim, một con nhái, một con chó, một con cá sấu, một con chim cú, một con quạ cũng bị phạt như giết một người Sudra (điều 132 chương XI)
- Kẻ trộm vào ban đêm nếu bắt được sẽ bị chặt cả hai chân, hoặc ngồi trên cọc nhọn, nếu trộm ba lần sẽ bị xử tử hình, trộm cắp tài sản của nhà vua thì bị xử tử hình không

cần xét xử, trộm cắp tài sản của thần linh (ở đền, miếu) cũng bị xử tử hình không cần xét xử (xem các Điều 325, 354 Chương VIII).

III. Một số thành tựu văn hoá tiêu biểu

a. Mục tiêu:

– Nêu được những thành tựu văn hoá tiêu biểu của Ấn Độ

b. Tổ chức thực hiện:

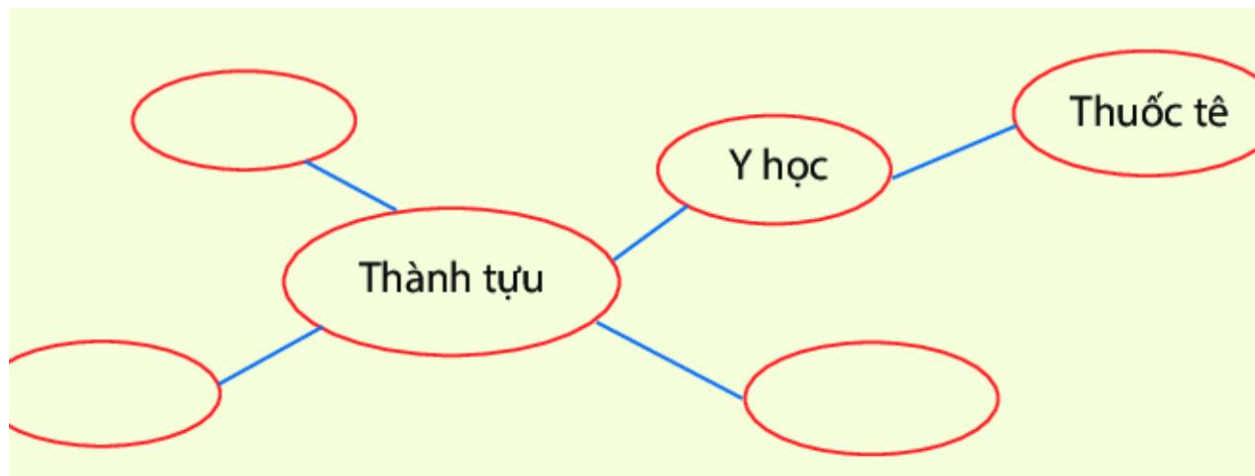
Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ:

+ GV chia nhóm lớn:

- GV chia nhóm thực hiện theo các nội dung: tôn giáo, chữ viết và văn học, khoa học tự nhiên, kiến trúc và điêu khắc

- GV tổ chức cho Hs thực hiện trò chơi “Ai nhanh hơn” với chia nhóm, nhóm cử đại diện lên viết các thành tựu; nhóm nào viết xong trước thì thắng cuộc.

- GV tổ chức cho HS chia nhóm, cử đại diện lên điền vào ô trống trong sơ đồ tư duy sau:



Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

- HS làm việc theo nhóm

Bước 3: Báo cáo, thảo luận

- Hs báo cáo: nhóm đôi

- HS nhận xét, bổ sung
- Dự kiến sản phẩm: câu trả lời đúng của học sinh

Bước 4: Kết luận, nhận định

- GV nhận xét, đánh giá hoạt động của
- GV nhận xét, đánh giá câu trả lời của hs
- GV kết luận, chốt ý

- ***Tôn giáo: Bà-la-môn giáo, Phật giáo***

- ***Cư dân dùng chữ Phạn, viết Sử thi***

- ***Phát minh ra số 0***

- ***Có chùa hang Ajanta***

- GV khắc sâu mở rộng kiến thức

- HS làm việc theo nhóm đôi

+ GV chia thành nhóm nhỏ (nhóm 2 người) thảo luận một số câu hỏi trong sách giáo khoa:

- Đọc đoạn tư liệu sau và hãy cho biết quan điểm của đạo Phật và đạo Bà-la-môn về đẳng cấp xã hội Ấn Độ khác nhau chỗ nào:

“Không thể có đẳng cấp giữa những con người có cùng dòng máu đỏ như nhau, cũng không thể có đẳng cấp giữa những người có cùng vị nước mắt mặn như nhau.

Giết một con mèo, một con cá, một con chim, một con nhái, một con chó, một con cá sấu, một con chim cú, một con quạ cũng bị phạt như giết một người Sudra (điều 132 chương XI)”

3.3. Hoạt động luyện tập

a. Mục tiêu: Ôn tập kiến thức bài học

b. Tổ chức thực hiện

Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ

- Điều kiện tự nhiên của Ấn Độ có gì giống và khác so với Ai Cập và Lưỡng Hà?

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

- HS làm việc cá nhân

Bước 3: Báo cáo, thảo luận

- Hs báo cáo: cá nhân
- HS nhận xét, bổ sung
- Dự kiến sản phẩm: câu trả lời đúng của học sinh

Bước 4: Kết luận, nhận định

- GV nhận xét, đánh giá hoạt động của học sinh
- GV nhận xét, đánh giá bài làm của học sinh

3.4. Hoạt động vận dụng

a. Mục tiêu: Sử dụng kiến thức đã học viết đoạn văn ngắn về một trong những thành tựu Ấn Độ cổ đại

b. Tổ chức thực hiện:

Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ

- Viết một đoạn văn ngắn mô tả một ảnh hưởng của một lĩnh vực văn hoá nào đó của Ấn Độ đến các nước Đông Nam Á (chọn một lĩnh vực bất kỳ ví dụ đạo Phật, Bà-la-môn giáo...)

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ

- HS thực hiện nhiệm vụ ở nhà

Bước 3. Báo cáo, thảo luận

- HS báo cáo ở tiết sau

Bước 4. Kết luận, nhận định

- GV nhận xét, đánh giá hoạt động của học sinh
- GV nhận xét, đánh giá bài làm của học sinh